

Số: **09** /GCN-BXDHà Nội, ngày **11** tháng **01** năm 2021**GIẤY CHỨNG NHẬN**
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp bổ sung năng lực Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công Ty TNHH Sản Xuất – Xây Dựng Và Thương Mại Huy Phương và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 19/12/2020.

CHỨNG NHẬN:

1. Công Ty TNHH Sản Xuất – Xây Dựng Và Thương Mại Huy Phương,

Mã số thuế: 4400104473

Địa chỉ: Số 581 Nguyễn Tất Thành, Xã Bình Kiến, TP Tuy Hoà, Phú Yên.

Tên phòng thí nghiệm: Phòng Thí Nghiệm Kiểm Định Xây Dựng.

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Thôn Chính Nghĩa, Xã An Phú, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

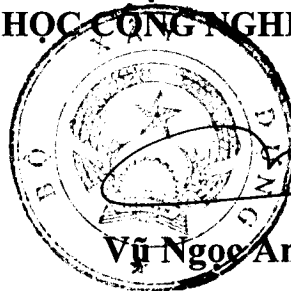
Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 550**

3. Giấy chứng nhận này bổ sung cho Giấy chứng nhận số 190/GCN-BXD ngày 04/8/2020 của Bộ Xây dựng và có hiệu lực đến ngày 04/8/2025./.

Nơi nhận:

- Công Ty TNHH Sản Xuất – Xây Dựng Và Thương Mại Huy Phương;
- Sở XD Phú Yên;
- TT Thông tin (website);
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG**VỤ TRƯỞNG****VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG****Vũ Ngọc Anh**

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 550

(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 09 /GCN-BXD, ngày 11 tháng 01 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
1	Bê tông nhựa	
	Vết hằn lún bánh xe của hỗn hợp BTN nóng (QĐ số 1617/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT)	AASHTO T324-04
	Xác định thành phần bê tông nhựa theo PP Marshall	TCVN 8820:11
2	Nhựa và nhũ tương	
	Xác định hàm lượng paraffin	TCVN 7503:2005
3	Bê tông xi măng	
	Khả năng phản ứng kiềm silic trong cốt liệu; Hàm lượng clo trong cốt liệu và bê tông; Xác định hàm lượng sulfat và sulfit trong cốt liệu nhỏ; Xác định hàm lượng mica trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572:06
4	Ống nhựa hdpe - vật liệu từ nhựa	
	Thu kích thước, ngoại quan, thử ovan	TCVN 6145:2007
	Thử nén biến dạng, độ cứng, thử kéo đứt	TCVN 4502:2008; TCVN 7434:2004
	Thử áp suất thủy tĩnh ống nước	TCVN 6149:2009
	Xác định kích thước, thử chịu nén, kéo đứt ống nhựa gân xoắn HDPE	TCVN 9070:2012
	Xác định độ bền va đập	TCVN 6144:2003
	Xác định thay đổi kích thước theo chiều dọc ống nhựa nhiệt dẻo	TCVN 6148:2007
5	Ngói lợp	
	Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan; Xác định độ hút nước; Tải trọng uốn gãy; Xác định khối lượng một mét vuông ngói ở trạng thái bão hòa nước; Xác định thời gian xuyên nước	TCVN 4313:1995
6	Dây điện dân dụng	
	Đo chiều dày và kích thước, tính chất cơ lý vỏ bọc cách điện	TCVN 6614-1:2008; TCVN 5935:2013
	Đo điện trở cách điện	TCVN 6610-2:2007; TCVN 5935:2013; TCVN 6612:2007
	Đo điện trở ruột dẫn dây điện dân dụng	TCVN 6610-2:2007; TCVN 5935:2013; TCVN 2103:1994
	Đường kính và dung sai dây đồng	TCVN 5933:1995
	Xác định tính chất cơ lý máng luồn dây điện	BS EN 50085:2005
	Điện trở cách điện 15-35°C; Ứng suất kéo đứt và độ giãn dài tương đối của sợi đồng; Ứng suất kéo đứt và độ giãn dài tương đối của cách điện	TCVN 5064:1994
7	Thí nghiệm bột bả tường	
	Xác định độ bám dính với nền ở điều kiện tiêu chuẩn; Xác định độ bám dính với nền sau khi ngâm nước 72h; Xác định độ mịn, thời gian đông kết; Xác định độ giữ nước.	TCVN 7239: 14
8	Thí nghiệm keo dán gạch, chà ron	
	Xác định cường độ bám dính; Xác định cường độ bám dính; Cường độ uốn, nén trong điều kiện tiêu chuẩn; Độ dính bám; Độ co ngót; Độ hút nước.	TCVN 7899:08

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
9	Thí nghiệm sơn	
	Xác định màu sắc	TCVN 2102: 2008
	Xác định độ mịn	TCVN 2091:2015
	Xác định độ phủ	TCVN 2095:1993
	Xác định độ cứng của màng sơn	TCVN 2098:2007
	Xác định độ bám dính; Xác định độ rửa trôi.	TCVN 2097:2015
	Xác định thời gian khô và độ khô	TCVN 2096:2015
	Tỷ trọng	ISO 281-1:1993
10	Thí nghiệm sơn alkyd	
	Xác định độ bám dính	TCVN 2097:2015
	Xác định độ bền uốn của màng sơn	TCVN 2099-2013
	Xác định độ bền va đập	TCVN 2100-2:2013
11	Thí nghiệm epoxy	
	Xác định thời gian khô bề mặt; Xác định độ bền va đập	TCVN 9014: 2011
	Thí nghiệm tấm thạch cao	
	Xác định cường độ chịu uốn; Xác định độ biến dạng ẩm; Xác định độ hút nước sau 2 h ngâm; Xác định độ trương nở chiều dày sau 24 h ngâm nước.	TCVN 8257:2009
12	Thí nghiệm kính xây dựng	
	Kiểm tra ngoại quan; Kích thước hình học; Kiểm tra độ cong vênh; Thử độ bền va đập bi rơi; Thử độ bền va đập con lắc; Thử phá vỡ mẫu kính.	TCVN 7219: 2018
13	Thí nghiệm gỗ xây dựng	
	Xác định khối lượng thể tích; Thí nghiệm giới hạn bền nén dọc thớ; Thí nghiệm giới hạn bền kéo dọc thớ; Giới hạn bền uốn tĩnh; Giới hạn bền cắt dọc thớ; Xác định độ ẩm.	TCVN 8048:2009
14	Thí nghiệm ván gỗ nhân tạo	
	Xác định kích thước. Xác định khối lượng thể tích	TCVN 11904: 2017
	Xác định độ ẩm; Xác định độ trương nở chiều dày sau 24h ngâm trong nước	TCVN 11905: 2017
	Xác định độ bền uốn tĩnh; Xác định độ bền bề mặt; Xác định độ bền kéo vuông góc với mặt ván; Xác định độ bền ẩm.	TCVN 7756: 2007
15	Tấm trải chống thấm gốc bitum	
	Xác định độ bền nhiệt; Xác định độ bền chọc thủng động	TCVN 9067:2012
16	Silicon xăm khe cho kết cấu xây dựng	
	Cường độ bám dính ở điều kiện thường; Cường độ bám dính ở sau ngâm nước 72h; Độ cứng shore A.	TCVN 8267:2009
	Ảnh hưởng lão hóa nhiệt đến tổn hao khối lượng	TCVN 8267:2009
17	Nhôm và hợp kim nhôm định hình	
	Độ bền kéo	TCVN 197:2014
18	Băng chặn nước pvc	
	Độ bền kéo	TCVN 9407:2014
	Độ bền hóa chất trong môi trường kiềm	TCVN 9407:2014
	Độ bền hóa chất trong môi trường nước muối	TCVN 9407:2014
19	Tấm xi măng sợi	
	Cường độ chịu uốn; Khả năng chống thấm nước	TCVN 8259:2009
20	Vật liệu chống thấm gốc xi măng - polyme	
	Cường độ bám dính sau khi ngâm nước; Cường độ bám dính sau khi lão hóa nhiệt; Khả năng tạo cầu vết nứt ở điều kiện thường; Độ thấm	BS EN 14891: 2017

✓ 2

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	nước dưới áp lực thủy tĩnh 1,5 bar trong 7 ngày.	
21	Inox	
	Kiểm tra thành phần hóa học inox	ASTM E1086:2014
22	Vải địa kỹ thuật và bậc thấm	
	Xác định lực kéo giặt và độ giãn dài kéo giặt; Xác định lực kéo đứt hình thang; Xác định lực xuyên thùng thanh	TCVN 8871:2011
	Xác định độ dày	TCVN 8220:2011
	Xác định khối lượng trên đơn vị diện tích	TCVN 8221:2011 14 TCN 93:96
	Xác định lực kéo đứt	TCVN 8485:2011
	Xác định kích thước lỗ lọc của vải	TCVN 8486:2010
	Cường độ xé rách chiều cuộn; Cường độ xé rách hình thang của vải Địa kỹ thuật	ASTM D4533:91
	Cường độ xé rách chiều khổ	ASTM D4595:91
	Độ giãn dài khi kéo đứt chiều khổ; kéo đứt chiều cuộn; Độ giãn dài ứng với cường độ chịu kéo tính toán $\leq 10\%$	ASTM D4595:91
	Khả năng chống xuyên (CBR) của vải Địa kỹ thuật	TCVN 8871-3:2011 BS 6906 P4:97 ASTM D6241:99
	Xác định sức chọc thùng bằng phương pháp rơi côn	TCVN 8484:2010
	Xác định hệ số thấm đơn vị	ASTM D4491:99
	Xác định độ dẫn nước	TCVN 8483:2010
	Xác định độ thấm xuyên	TCVN 8487:2010
	Độ bụi của vải	ASTM D3786:01
	Cường độ bền chịu kéo giặt, độ giãn dài của vải địa kỹ thuật và bậc thấm	ASTM D4632:91
	Cường độ chống đâm thùng thanh của vải Địa kỹ thuật	ASTM D4833:00
	Khả năng thoát nước của vải Địa kỹ thuật và Bậc thấm	ASTM D4716:03
23	Thử nghiệm cơ lý đất	
	Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng	TCVN 4199:2012
	Xác định tính nén lún trong điều kiện không nở hông	TCVN 4200:2012
	Thí nghiệm nén 1 trục có nở hông	ASTM D 2166-01
24	Cọc bê tông ứng lực	
	Kích thước, ngoại quan; Mô men uốn nứt, uốn gãy tới hạn; Mô men uốn của mỗi nối; Thử uốn dưới lực nén dọc trục; Khả năng chịu cắt.	TCVN 7888:14; TCVN 9344:12; TCVN 9394:12;
25	Cột điện - cọc ly tâm	
	Kiểm tra ngoại quan, khuyết tật; Kiểm tra kích thước và độ sai lệch; Kiểm tra khả năng chịu tải; Kiểm tra lực kéo ngang đầu cột.	TCVN 5846:94;
26	Thử nghiệm tại hiện trường	
	Thí nghiệm cọc khoan nhồi bằng phương pháp siêu âm	TCVN 9396 : 2012
	Đo chuyển vị, độ võng, ứng suất cọc cầu	22 TCN 170:1987
	Phương pháp điện từ xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012
	Trắc địa công trình xây dựng	TCVN 9398:2012
	Đo chuyển vị ngang của công trình	TCVN 9364:2012
	Quy trình quan trắc và chuyển vị ngang nhà và công trình	TCVN 9399:2012
	Cấp ứng lực trước (cường độ; độ giãn dài; độ tụ neo; modun đàn hồi)	ASTM A370:96
	Thí nghiệm xuyên động (DCP)	ASTM D1586:92
	Thí nghiệm cắt cánh hiện trường (FVT)	22 TCN 355-06

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (thử nghiệm SPT)	TCVN 9351:2012
	Siêu âm thành vách hố khoan cọc khoan nhồi	22 TCN 257:2000
	Thí nghiệm cọc bằng phương pháp biến dạng lớn (PDA)	ASTM D4945-00
	Thí nghiệm biến dạng nhỏ (PIT)	TCVN 9397:2012
	Phương pháp đo điện thế kiểm tra khả năng ăn mòn cốt thép trong bê tông	TCVN 9348:2012
	Đánh giá chất lượng bê tông (xác định độ sâu vết nứt bê tông)	TCVN 9357:2012
	Thử kéo neo đá	ASTM D4435:98
	Xác định lực liên kết cốt thép trong bê tông	ASTM C900:01
	Xác định độ thấm nước của đất bằng đồ nước hồ đào, hồ khoan	TCVN 8731:2012
	Xác định thấm nước của đá bằng PP ép nước vào hồ khoan	14 TCN 83:91
	Nhựa đường: Xác định độ nhớt động lực học	TCVN 7502:2005
	Cốt liệu BT và vữa: Xác định hàm lượng silic oxít vô định hình	TCVN 7572-19:06
	Thử nghiệm cơ lý đất: Xác định các chỉ tiêu của đất trên máy nén 3 trục (UU;CU;CD;CV)	ASTM D2850-95
	Thí nghiệm sơn kẻ đường: Phương pháp xác định chất tạo màng, Phân loại cỡ hạt và xác định hàm lượng hạt thủy tinh, Xác định độ phát sáng, Xác định độ bền nhiệt của sơn vạch đường nhiệt dẻo, Xác định độ mài mòn của sơn vạch đường nhiệt dẻo, Xác định độ kháng cháy, Xác định khối lượng riêng, Xác định độ chống trượt, Xác định độ phản quang, Xác định chiều dày màng sơn, Xác định các chỉ tiêu thử nghiệm tại hiện trường, Xác định nhiệt độ hóa mềm.	TCVN 8791: 2018
	Thí nghiệm màng phản quang: Xác định hệ số phản quang; Xác định độ bền thời tiết; Xác định màu sắc ban ngày; Xác định độ bền màu; Xác định độ co ngót; Xác định độ bền uốn; Xác định khả năng tách lớp lót; Xác định độ dính bám; Xác định độ bền va đập; Xác định màu sắc ban đêm.	TCVN 7887: 2018

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.